TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST-DS	*Đan Phượng, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đỗ Văn L, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số nhà 3/34 phố T, thị trấn P, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Công ty luật TNHH Sao Sáng; Địa chỉ: Số 9, lô B, ngõ 61 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 2, ngõ 3 đường C, thôn C, xã P, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*:

+ Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số nhà 16, đường B, thôn B, xã Đ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số nhà 16, đường B, thôn B, xã Đ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. (Bà Nguyễn Thị Thanh H ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh T).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn PH D, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số nhà 3/34 phố T, thị trấn P, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Bùi Thanh T và bà Nguyễn Thị Thanh H phải trả ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn PH D số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí:

- Ông Bùi Thanh T và bà Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

- Trả lại ông Đỗ Văn L số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*) đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003106 ngày 21/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Duy Hưng